

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai có hiệu quả, đạt các mục tiêu tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược dữ liệu).

- Tổ chức triển khai Chiến lược dữ liệu gắn với thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phát triển hạ tầng dữ liệu số đáp ứng yêu cầu của chính quyền số và dựa vào dữ liệu để ra quyết định chỉ đạo, điều hành.

2. Yêu cầu

- Tập trung nguồn lực để xây dựng hoàn thiện các dữ liệu số có tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; mọi dữ liệu phải đảm bảo yêu cầu kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia và an toàn, an ninh thông tin.

- Các nhiệm vụ được xác định phải có trọng tâm, lộ trình thực hiện đảm bảo tính khả thi. Phân công trách nhiệm theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình tổ chức triển khai Chiến lược dữ liệu; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện để kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng quy chế, quy định

1.1. Ban hành Danh mục dữ liệu mở của địa phương; triển khai xây dựng và cung cấp dữ liệu mở cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp và người dân để tra cứu, khai thác sử dụng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Các sở, ngành và địa phương tiếp tục thực hiện rà soát, đề xuất cập nhật Danh mục dữ liệu mở của tỉnh (theo Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh) thuộc đơn vị mình quản lý để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Ban hành Danh mục dữ liệu lớn và Kế hoạch phát triển dữ liệu lớn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Các sở, ngành và địa phương tiếp tục thực hiện rà soát, đề xuất cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh (theo Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh) thuộc đơn vị mình quản lý để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Xây dựng và ban hành quy chuẩn đối với từng loại dữ liệu thuộc danh mục dữ liệu của tỉnh; quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Các sở, ngành chủ trì đề xuất ban hành quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu trước khi triển khai các hệ thống thông tin theo hướng dẫn của bộ chuyên ngành; Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu, quy chế khai thác, sử dụng và cập nhật các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của địa phương, đảm bảo dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

2. Phát triển hạ tầng dữ liệu

2.1. Triển khai Cổng dữ liệu của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ để tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia.

- Các sở, ngành và địa phương thực hiện cung cấp dữ liệu mở theo danh mục và kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành⁽¹⁾.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

⁽¹⁾ Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 25/10/2023, Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 08/6/2023, Kế hoạch số 4851/KH-UBND ngày 11/12/2023 và Kế hoạch số 4852/KH-UBND ngày 11/12/2023.

- Sở Thông tin và Truyền thông triển khai xây dựng nền tảng CSDL, kho dữ liệu và cổng dữ liệu mở.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

2.2. Xây dựng và củng cố, hoàn thiện các hạ tầng thu thập và truyền tải dữ liệu tại địa phương. Phát triển hạ tầng internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quan trắc tài nguyên, môi trường,... tại các địa phương.

- Các sở, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo các lĩnh vực ưu tiên cần chuyển đổi số tinh đã xác định gắn với phát triển hạ tầng IoT phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền số.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sở Thông tin và Truyền thông triển khai xây dựng Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ Đề án Phát triển Trung tâm Điều hành thông minh của tỉnh.

2.3. Duy trì việc kết nối Nền tảng điện toán đám mây của các cơ quan nhà nước của tỉnh với Nền tảng điện toán đám mây của bộ, ngành, Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn; đồng thời, kết nối với đám mây của các doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ Chính phủ số để đảm bảo việc lưu trữ, liên thông chia sẻ dữ liệu sử dụng chung của các bộ, ngành, địa phương.

- Sở Thông tin và Truyền thông cụ thể hóa mô hình kết nối Nền tảng điện toán đám mây của các cơ quan nhà nước tại địa phương với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn việc áp dụng mô hình kết nối cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Phát triển dữ liệu

3.1. Thu thập, củng cố và hoàn thiện dữ liệu chủ, cơ sở dữ liệu dùng chung trong cơ sở dữ liệu của địa phương phục vụ ứng dụng dịch vụ Chính quyền số trong cơ quan nhà nước của địa phương.

- Các sở, ngành và địa phương thực hiện theo Kế hoạch số 4851/KH-UBND ngày 11/12/2023 về cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận

giai đoạn 2023 - 2025 và Kế hoạch số 4852/KH-UBND ngày 11/12/2023 về xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2023 - 2025.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

3.2. Xây dựng, cung cấp các nền tảng số tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh để lưu trữ tập trung, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.

- Sở Thông tin và Truyền thông triển khai xây dựng nền tảng CSDL, kho dữ liệu và cổng dữ liệu mở gắn với nền tảng số tổng hợp, phân tích dữ liệu cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

3.3. Phát triển nguồn dữ liệu lớn và xây dựng hồ sơ dữ liệu của tỉnh. Thu thập và khai thác, làm giàu nguồn dữ liệu lớn phát sinh trong các hoạt động tại tỉnh.

Các sở, ngành và địa phương thực hiện các nội dung theo Chiến lược dữ liệu tỉnh giai đoạn 2025 - 2030 (sau khi được ban hành).

3.4. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả dự án “Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP” đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 21/3/2024.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

4. Phát triển kết nối, chia sẻ dữ liệu

4.1. Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tại địa phương kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương tham mưu, triển khai theo yêu cầu của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu Chính phủ, bộ, ngành Trung ương.

4.2. Hợp tác xây dựng các bộ dữ liệu lớn theo vùng, miền để cùng tích hợp, chia sẻ, tận dụng tài nguyên dữ liệu dùng chung cho các tỉnh, thành phố thuộc vùng, miền có những đặc trưng và lợi thế tương đồng. Thiết lập các chuỗi giá trị trên cơ sở khai thác dữ liệu liên vùng để thúc đẩy phát triển kinh tế.

- Các sở, ngành và địa phương chủ động nghiên cứu, đề xuất các nội dung, dữ liệu của địa phương có khả năng cung cấp lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch hợp tác với các địa phương trong vùng kinh tế xã hội để hình thành các dữ liệu liên vùng.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu Chính phủ, bộ, ngành Trung ương.

- Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông các địa phương liên quan hợp tác, nghiên cứu đề xuất xây dựng các bộ dữ liệu lớn vùng, miền.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu Chính phủ, bộ, ngành Trung ương.

4.3. Chia sẻ dữ liệu lớn của địa phương với các bộ, ngành, các địa phương khác và từng bước đưa dữ liệu lớn vào ứng dụng trong mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương chủ động tham mưu đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh phương án kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả các dữ liệu lớn được các bộ, ngành, các địa phương khác chia sẻ để ứng dụng vào mọi mặt của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.4. Ban hành các quy định, văn bản hướng dẫn phù hợp với phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đối với hoạt động mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của doanh nghiệp cho cộng đồng, xem xét các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị và cùng xây dựng các bộ dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung để phục vụ lợi ích chung cho xã hội.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương căn cứ tình hình thực tế của tỉnh để nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp, người dân mở, chia sẻ dữ liệu có giá trị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo tình hình thực tế tại địa phương.

4.5. Chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý cho các bộ, ngành, các địa phương khác khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của địa phương cho bộ, ngành, các địa phương khác khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của các bộ, ngành, địa phương khác và tình hình phát triển dữ liệu của tỉnh.

5. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho dữ liệu

5.1. Triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình bảo vệ 4 lớp cho hệ thống các cơ sở dữ liệu lưu trữ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và mô hình bảo vệ 4 lớp đối với cơ sở dữ liệu của tỉnh được lưu trữ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng thời, triển khai các hoạt động bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5.2. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện việc sao lưu dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu tỉnh đến Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông lập danh sách các cơ sở dữ liệu của tỉnh dự kiến sao lưu tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia; đồng thời, chuẩn bị các điều kiện về kỹ thuật để sao lưu theo hướng dẫn của Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc lập danh sách cơ sở dữ liệu trong quý I/2025; việc chuẩn bị điều kiện về kỹ thuật thực hiện theo tiến độ yêu cầu của Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

6. Ban hành Chiến lược dữ liệu của tỉnh

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương để triển khai xây dựng Chiến lược dữ liệu tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2025 - 2030 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3288/UBND-KGVXNV ngày 04/9/2024.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; cân đối, bố trí nguồn lực phù hợp với điều kiện của tỉnh; trong đó, bố trí ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện và huy động các nguồn lực xã hội để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán hàng năm của các sở, ngành xây dựng và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương; Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Các sở, ngành và địa phương: Chủ động sử dụng nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị và các nguồn kinh phí khác theo quy định để thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, cụ thể theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao có liên quan đến việc xây dựng, phát triển dữ liệu. Kế hoạch triển khai thực hiện của các đơn vị phải đảm bảo nguyên tắc “*rõ mục tiêu, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả*”; đồng thời, gửi kế hoạch về Sở Thông tin và Truyền thông **trước ngày 20/12/2024**.

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, các bộ, ngành Trung ương nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp và thông tin, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển dữ liệu theo Chiến lược dữ liệu.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và triển khai hiệu quả Chiến lược dữ liệu tỉnh tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2025 - 2030.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về vai trò, tầm quan trọng của giá trị dữ liệu, phát triển, khai thác sử dụng, chia sẻ dữ liệu hiệu quả.

- Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số và bộ, ngành Trung ương về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược dữ liệu.

- Tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp với các phát sinh, chỉ đạo triển khai của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Quốc gia về chuyên đổi số, các bộ, ngành Trung ương (nếu có)/.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Minh);
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, KGVXNV, Trang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh